

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
**TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NGUYỄN KHUYẾN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-THCS&THPTNK

Đà Nẵng, ngày tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết quả thi tuyển hợp đồng lao động theo Nghị định 235/2026/NĐ-CP tại Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến năm học 2026-2027

Căn cứ Quyết định số 1886/QĐ-SGDĐT ngày 21/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc giao số lượng hợp đồng thực hiện công việc thuộc danh mục vị trí việc làm viên chức theo Nghị định số 235/2026/NĐ-CP của Chính phủ tại các đơn vị công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2026-2027;

Căn cứ Hướng dẫn số 1990/HD-SGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc ký kết hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông báo số 363/TB-THCS&THPTNK ngày 26/8/2026 của Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến về việc tuyển dụng hợp đồng lao động giáo viên năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 245/QĐ-THCS&THPTNK ngày 03/9/2026 của Hiệu trưởng Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng hợp đồng lao động theo Nghị định số 235/2026/NĐ-CP tại Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến năm học 2026-2027;

Căn cứ Kết quả làm việc của Tổ tổ chức thi tuyển hợp đồng lao động giáo viên theo Nghị định số 235/2026/NĐ-CP tại Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến năm học 2026-2027 (Vòng 2) diễn ra ngày 06/9/2026;

Hội đồng thi tuyển hợp đồng lao động giáo viên theo Nghị định số 235/2026/NĐ-CP tại Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến năm học 2026-2027 thông báo kết quả kiểm tra Vòng 2 đối với các thí sinh tham gia dự tuyển năm học 2026-2027 như sau:

1. Kết quả thi tuyển

Kết quả điểm thi Vòng 2, điểm xét tuyển và thứ tự kết quả của từng thí sinh được thể hiện tại Phụ lục Danh sách kết quả thi tuyển kèm theo Thông báo này.

2. Thí sinh trúng tuyển

Các thí sinh có tên trong danh sách trúng tuyển được xác định trên cơ sở:

- Chỉ tiêu hợp đồng được giao;

- Điều kiện, tiêu chuẩn của vị trí việc làm;
- Kết quả thi tuyển Vòng 2;
- Điểm xét tuyển và thứ tự kết quả của thí sinh.

Hội đồng thi tuyển hợp đồng lao động giáo viên theo Nghị định số 235/2026/NĐ-CP tại Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến năm học 2026-2027 thông báo để các thí sinh dự tuyển được biết./.

Nơi nhận:

- Niêm yết Website nhà trường;
- Bảng thông báo trường;
- Lưu: VT, VP.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Lộc

TRƯỜNG THCS VÀ THPT
NGUYỄN KHUYẾN
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
HỢP ĐỒNG GIÁO VIÊN
THEO NGHỊ ĐỊNH 235

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 06 tháng 9 năm 2026

PHỤ LỤC

Danh sách kết quả thi tuyển hợp đồng lao động Nghị định 235/2026/NĐ-CP
tại Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến năm học 2026-2027

(Đính kèm Thông báo số: /TB-THCS&THPT Nguyễn Khuyến ngày tháng 9 năm 2026 của Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí tuyển dụng	Tổng điểm	Ghi chú
1.	Nguyễn Thị Kim Anh	19/08/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	50	
2.	Võ Thị Bảo Châu	13/05/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	73	
3.	Nguyễn Thị Thúy Diễm	06/09/1997	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	53	
4.	Phạm Thị Bích Diệp	24/08/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	85	
5.	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	12/07/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	47	
6.	Võ Khánh Diệu	02/09/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	Không thi	

7.	Lê Đình Khánh Duy	22/09/2003	Nam	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	Không thi	
8.	Đặng Phương Giao	07/12/2002	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	75	
9.	Nguyễn Thị Thu Hà	22/12/2003	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	79	
10.	Võ Thị Mỹ Hiền	15/06/2003	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	Không thi	
11.	Lê Hữu Hòa	10/07/2004	Nam	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	68	
12.	Nguyễn Thanh Hùng	19/06/1987	Nam	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	78	
13.	Nguyễn Thị Hương	21/05/2003	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	Không thi	
14.	Nguyễn Ngô Thanh Khuyên	27/11/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	79	
15.	Hoàng Khả Lạc	01/07/2003	Nam	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	81	
16.	Nguyễn Thị Thùy Linh	10/03/2002	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	Không thi	
17.	Trịnh Thị Khánh Linh	01/03/1999	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	Không thi	
18.	Nguyễn Khánh Ly	26/05/2003	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	Không thi	

19.	Nguyễn Lê Ly Na	11/06/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	65	
20.	Trần Thị Bích Ngọc	13/01/2003	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	79	
21.	Lưu Thị Hải Nhật	19/01/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	Không thi	
22.	Lê Thị Quỳnh Nhi	01/01/2002	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	Không thi	
23.	Lê Thị Yến Nhi	28/10/2002	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	89	
24.	Trần Thị Quỳnh Như	17/10/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	Không thi	
25.	Đoàn Nguyễn Tú Oanh	12/02/2002	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	Không thi	
26.	Nguyễn Thị Linh Phương	12/06/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	79	
27.	Đoàn Ngọc Như Quỳnh	07/05/2003	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	Không thi	
28.	Lê Mai Diễm Quỳnh	01/12/2003	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	Không thi	
29.	Lê Thùy Thanh Tâm	21/10/2003	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	Không thi	
30.	Đặng Phương Thảo	04/09/2002	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	82	

31.	Bùi Yến Mai Thiên	31/12/2003	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	76	
32.	Phan Thị Hoài Thu	17/06/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	Không thi	
33.	Lê Mạc Minh Thư	09/01/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	90	
34.	Lê Thị Thanh Thúy	22/04/1994	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	Không thi	
35.	Nguyễn Huỳnh Bích Trâm	16/06/2003	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	75	
36.	Võ Thị Bích Trâm	18/05/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	Không thi	
37.	Bùi Ngọc Bảo Trâm	27/12/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	80	
38.	Lê Thị Trang	05/04/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	Không thi	
39.	Lại Minh Trúc	22/02/2024	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	79	
40.	Đoàn Minh Tường	17/02/1996	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	78	
41.	Lê Ngô Thị Tuyết Vinh	01/01/2003	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	79	
42.	Lê Hồng Loan Vỹ	03/12/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	76	

43.	Lê Nhật Vỹ	05/03/2003	Nữ	Giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên	70	
44.	Nguyễn Thiên An	09/12/2000	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	70	
45.	Trần Văn Bách	08/04/2004	Nam	Giáo viên dạy môn Toán	Không thi	
46.	Nguyễn Thành Bửu	02/10/1980	Nam	Giáo viên dạy môn Toán	80	
47.	Đặng Trần Hồng Châu	27/03/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	60	
48.	Đồng Thị Mai Dung	29/01/1998	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	65	
49.	Lê Thị Mỹ Duyên	01/02/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	Không thi	
50.	Lê Thị Minh Hiền	19/06/2003	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	Không thi	
51.	Nguyễn Nhật Hoàng	02/12/1998	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	80	
52.	Nguyễn Hữu Minh Hoàng	19/07/2001	Nam	Giáo viên dạy môn Toán	70	
53.	Nguyễn Viết Phan Hùng	10/06/1993	Nam	Giáo viên dạy môn Toán	Không thi	
54.	Nguyễn Ngọc Anh Huy	19/09/2002	Nam	Giáo viên dạy môn Toán	60	

55.	Hồ Ngọc Gia Huy	12/08/2004	Nam	Giáo viên dạy môn Toán	Không thi	
56.	Tạ Thị Khánh Huyền	30/12/2003	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	70	
57.	Lê Quang Khải	02/11/1997	Nam	Giáo viên dạy môn Toán	Không thi	
58.	Dương Thị Kim Khánh	12/02/1999	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	70	
59.	Phan Thùy Linh	16/07/1998	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	80	
60.	Nguyễn Thị Hồng Loan	27/01/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	61	
61.	Phan Thị Diệu My	01/09/2002	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	Không thi	
62.	Phạm Trần Công Nam	15/01/2003	Nam	Giáo viên dạy môn Toán	72	
63.	Nguyễn Thị Thanh Ngân	09/05/1998	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	75	
64.	Phan Thị Ngân	04/07/2001	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	62	
65.	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	19/09/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	93	
66.	Nguyễn Bảo Nhi	15/06/2003	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	56	

67.	Trần Hà Tương Ny	25/04/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	Không thi	
68.	Nguyễn Thị Như Phương	28/01/2003	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	59	
69.	Hồ Ngọc Thạch	06/03/1999	Nam	Giáo viên dạy môn Toán	Không thi	
70.	Nguyễn Hữu Thành	28/06/2004	Nam	Giáo viên dạy môn Toán	80	
71.	Nguyễn Văn Thiện	13/06/2004	Nam	Giáo viên dạy môn Toán	72	
72.	Võ Thương Thương	15/08/2002	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	95	
73.	Nguyễn Thị Thương	10/03/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	73	
74.	Đỗ Trường Trung	10/12/2003	Nam	Giáo viên dạy môn Toán	63	
75.	Đồng Đắc Vũ	06/11/2002	Nam	Giáo viên dạy môn Toán	79	
76.	Nguyễn Thị Tường Vy	04/01/2003	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	80	
77.	Nguyễn Thị Khánh Vy	04/08/1998	Nữ	Giáo viên dạy môn Toán	83	
78.	Lê Thị Hoài An	15/10/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn tiếng Anh	69	

79.	Trần Thị Hồng Ánh	08/01/1993	Nữ	Giáo viên dạy môn tiếng Anh	79	
80.	Phan Thị Hồng Diệp	18/03/1994	Nữ	Giáo viên dạy môn tiếng Anh	67	
81.	Trần Thị Thuỳ Dung	25/12/1995	Nữ	Giáo viên dạy môn tiếng Anh	Không thi	
82.	Nguyễn Lê Hồng Giang	11/02/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn tiếng Anh	78	
83.	Nguyễn Thị Hải Huyền	10/10/2002	Nữ	Giáo viên dạy môn tiếng Anh	72	
84.	Cái Minh Khải	15/10/2004	Nam	Giáo viên dạy môn tiếng Anh	Không thi	
85.	Võ Thị Ngọc Ly	23/02/1976	Nữ	Giáo viên dạy môn tiếng Anh	Không thi	
86.	Nguyễn Bảo Miên	02/10/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn tiếng Anh	89	
87.	Phan Thị Như Mỹ	26/05/1996	Nữ	Giáo viên dạy môn tiếng Anh	Không thi	
88.	Trần Thị Ly Na	11/10/2002	Nữ	Giáo viên dạy môn tiếng Anh	67	
89.	Trần Thị Thanh Nhã	23/04/2002	Nữ	Giáo viên dạy môn tiếng Anh	87	
90.	Trần Khánh Vi	07/10/2002	Nữ	Giáo viên dạy môn tiếng Anh	Không thi	

91.	Trần Thảo Vy	17/05/2002	Nữ	Giáo viên dạy môn tiếng Anh	70	
92.	Nguyễn Thị Hải Yến	02/04/1997	Nữ	Giáo viên dạy môn tiếng Anh	83	
93.	Nguyễn Trần Hữu Bình	07/01/2004	Nam	Giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lý	Không thi	
94.	Trịnh Thanh Bình	04/04/2004	Nam	Giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lý	88	
95.	Võ Tá Đạt	04/12/2001	Nam	Giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lý	Không thi	
96.	Nguyễn Cảnh Đức	07/09/2004	Nam	Giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lý	87	
97.	Nguyễn Thị Tú Duyên	20/12/1999	Nữ	Giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lý	Không thi	
98.	Trương Thị Mỹ Duyên	08/01/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lý	Không thi	
99.	Đoàn Nguyễn Trà Giang	18/08/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lý	92	
100.	Bùi Tấn Hưng	10/11/2003	Nam	Giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lý	Không thi	
101.	Võ Tuyết Mỹ	29/02/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lý	Không thi	
102.	Từ Thị Thanh Thảo	22/04/2003	Nữ	Giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lý	74	

103.	Trần Phương Thảo	29/05/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lý	75	
104.	Nguyễn Huỳnh Bích Trang	22/10/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lý	79	
105.	Lê Văn Tuấn	08/02/1991	Nam	Giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lý	Không thi	
106.	Cao Văn Vinh	20/12/1993	Nam	Giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lý	85	
107.	Đình Công Y Vỹ	23/01/2003	Nam	Giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lý	Không thi	
108.	Võ Hữu Duy	28/07/1985	Nam	Giáo viên dạy môn Mỹ thuật	87	
109.	Đàm Khánh Hà	22/06/2004	Nữ	Giáo viên dạy môn Mỹ thuật	91,3	
110.	Trần Thị Thanh	03/05/1990	Nữ	Giáo viên dạy môn Mỹ thuật	Không thi	

Danh sách này gồm có: 110 thí sinh./.